

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 138/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị An Thị L, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Số nhà xx, đường HTLO, thôn PS, xã NT, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Hoàng Tuấn A, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Phố BP, phường NB, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/12/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị An Thị L và Anh Hoàng Tuấn A.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về con chung: Chị An Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Hoàng Thị Linh Đ, sinh ngày 17/01/20xx và cháu Hoàng Tuấn K, sinh ngày 21/02/20xx cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần các bên có quyền đề nghị thay đổi việc nuôi con chung.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Hoàng Tuấn A không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị An Thị L và anh Hoàng Tuấn A tự xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị An Thị L và anh Hoàng Tuấn A thỏa thuận thống nhất chị An Thị L nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Khoản tiền trên được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị An Thị L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000983 ngày 29/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình. Chị An Thị L được trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP Ninh Bình;
- UBND P.Ninh phong, TPNB;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Tuyết